

Số: 126/2022/QĐST-HNGĐ

*Thành phố Bến Tre, ngày 12 tháng 7 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 178/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2022 về việc “ly hôn, tranh chấp tài sản chung” giữa:

- Nguyên đơn: Bà Dương Thị Huyền N, sinh năm: 1980. Địa chỉ: khu phố A, phường X, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1973. Địa chỉ: Địa chỉ: khu phố A, phường X, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Dương Thị Huyền N và ông Nguyễn Văn T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Dương Thị Huyền N và ông Nguyễn Văn T đều khai không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Dương Thị Huyền N và ông Nguyễn Văn T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Dương Thị Huyền N và ông Nguyễn Văn T đều khai không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, bà Dương Thị Huyền N tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0005412 ngày 31 tháng 5 năm 2022 của cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre.

Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre phải hoàn lại cho bà N số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án nêu trên và số tiền 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0005411 ngày 31 tháng 5 năm 2022 của cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TA tỉnh Bến Tre;
- VKSNDTP. Bến Tre;
- Chi cục THADS. TP Bến Tre;
- UBND xã P, thành phố B, tỉnh Bến Tre;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Phạm Thị Xuân Thi**